TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2019/HS-ST
Ngày 27- 03-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG -THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thuỷ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Bích Hợp

Bà Lê Thị Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Vân – Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Hoà - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2019, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2019 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn L; sinh năm 1988 tại Hoà Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số G, phường C, quận Đ, thành phố Hà Nội; Nơi cư trú: số B, ngõ T, phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị H; tiền án, tiền sự: không.

* Nhân thân:

- Năm 2008: Toà án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội xử 32 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý: đã xoá án tích;

- Năm 2006: Công an quận Đống Đa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản;

- Năm 2014: Công an phường Trung Liệt đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 24/12/2018; tạm giam ngày 28/12/2018. Danh chỉ bản số 48, lập ngày 27/12/2018 tại Công an quận Hai Bà Trưng. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/12/2018, Nguyễn Văn L đi xe buýt từ nhà đến khu vực phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội để mua ma tuý về bán cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. Khi đến nơi L gặp và mua của một người đàn ông không quen biết một gói ma tuý "đá" với giá 400.000đ *(Bốn trăm nghìn đồng)*. Sau khi mua được ma tuý, L cầm gói ma tuý trong lòng bàn tay trái rồi đi về khu vực ngõ Gốc Đề xem có ai mua không thì sẽ bán lại số ma tuý trên với giá 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)*, nhưng chưa kịp bán thì bị Tổ công tác Công an phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội kiểm tra hành chính, phát hiện và thu giữ gói ma tuý. Tổ công tác đã đưa L về trụ sở để làm rõ. Ngoài ra, cơ quan công an còn thu giữ của L 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)*.

Ngày 25/12/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hai Bà Trưng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số ma tuý thu giữ của Nguyễn Văn L. Tại bản kết luận giám định số 04/KLGĐ-PC09 ngày 02/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội đã kết luận: "*Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 0,650 gam*".

Ngày 25/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tổ chức dẫn giải Nguyễn Văn L để xác định nơi L mua ma túy và người đàn ông đã bán ma túy cho L. Kết quả L xác định được địa điểm mua ma túy là khu vực phố Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho L. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Hai Bà Trưng không có căn cứ xác minh xử lý.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKSHBT-HS ngày 07/03/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Nguyễn Văn L về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo L giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo thành khẩn khai báo, đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Văn L và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù; áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000đ; về xử lý vật chứng: tịch thu tiêu huỷ 0,650 gam ma tuý loại Methamphetamine đã thu giữ; số tiền 300.000đ do bị cáo lao động tích góp mà có nên trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 24/12/2018, tại khu vực đầu ngõ Gốc Đề, phố Minh Khai, phường Minh Khai quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,650 gam ma tuý loại Methamphetamine với mục đích để bán.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền kiểm soát và quản lý các chất ma tuý của nhà nước gây mất trật tự trị an, gây bất bình và tâm lý lo lắng trong nhân dân. Ma tuý đang là mối hiểm họa của toàn xã hội. Nhà nước đã có nhiều chính sách cương quyết tuyên truyền vận động đến chế tài xử lý nghiêm khắc mọi hành vi liên quan đến ma tuý. Bị cáo đang ở độ tuổi lao động và cống hiến nhưng không chịu lao động chân chính giúp ích cho bản thân gia đình và xã hội, hậu quả là phải đứng trước bục khai báo ngày hôm nay chịu sự xử lý của pháp luật. Tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân: bị cáo L có một tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma tuý nhưng đã xoá án tích và hai tiền sự nhưng đã hết thời hiệu xử lý. Mặc dù tiền án đã được xoá án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để rèn luyện trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục thực hiện tội phạm với cùng loại tội. Điều này thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật. Để trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học, răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Tuy nhiên khi lượng hình có xem xét bị cáo L tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp,

không có thu nhập, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo: Do bị cáo không biết rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma tuý, nên không có căn cứ để xác minh, xử lý là có cơ sở.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,650 gam ma tuý loại Methamphetamine - đây là chất độc hại, Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

- Về số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo L: xác định số tiền này do bị cáo lao động tích góp mà có, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Nguyễn Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 24/12/2018.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn L.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ một phong bì bên trong có một gói nilong chứa 0,650 gam ma tuý loại Methamphetamine bên ngoài có chữ ký của giám định viên và của Nguyễn Văn L;

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*).

Các vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 06/3/2019 giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc Bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-VKSND quận Hai Bà Trưng;
-VKSND TP Hà Nội;
- Toà án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương Thuỷ